

SỐ 1518

# LUẬN PHẬT MÃU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA VIÊN TẬP YẾU NGHĨA

*Tác giả: -Bồ Tát Đại Vực Long (gồm 224 câu 5 chữ)  
Hán dịch: -Đời Triệu Tống Đại sư - Sa môn Thi Hộ.*

Kính lễ Đại Bồ-Tát Đồng Chơn Diệu Kiết Tường v.v...

*Bát nhã được thành tựu,  
Trí không hai Như Lai  
Trong đó nghĩa tương ứng,  
Tiếng và hai: Giáo - Đạo.  
Nương tựa và tác dụng,  
Sự nghiệp đồng tu hành,  
Phân biệt tướng và tội,  
Khen ngợi sẽ nói sau.  
Đủ tin lấy làm Thở,  
Thầy trò cùng thuyết-chứng,  
Lúc nói và nơi nói,  
Tự lượng được thành tựu.  
Người nói pháp nên biết,  
Thời và xứ thế gian,  
Người nói có đồng chứng,  
Sau mới thành như lượng,  
Tất cả đều tụ họp,  
Ta nghe điều đã nói.*

Hòa hợp nghĩa như thế,  
 Ba hai phẩm cao quý,  
 Phân biệt mười sáu tướng,  
 Các không theo thứ tự.  
 Trong tám ngàn tụng nói,  
 Hiểu phương tiện khác nói,  
 Nay tám ngàn tụng này,  
 Nói đủ nghĩa không thiếu.  
 Tùy ý thích lược tụng,  
 Nghĩa như thế, như thuyết,  
 Bồ tát chẳng thấy ngã,  
 Đây nói thật- Tịch mặc.  
 Nhận các sự bên trong, (năng thọ)  
 Kia nói đó là Không,  
 Sắc và tự tánh sắc,  
 Đây nói cũng là Không.  
 Các xứ bên ngoài v.v.. này,  
 Phần đã nhận (sở thọ) đều dứt,  
 Thân kia với tướng sắc v.v...  
 Là an trú và tướng.  
 Hướng nghĩa nếu kia thấy,  
 Trong ấy tức không thật,  
 Tánh Không các Nội xứ,  
 Tự tánh cũng lại Không.  
 Sở hữu chủng tướng thức,  
 Ngã liền khởi Bi-Trí,  
 Chẳng sinh cũng chẳng diệt,  
 Rõ những thứ v.v... hữu tình.  
 Hữu tình, sinh tử dục,  
 Kia nói đó là Không,  
 Phật pháp chẳng thể thấy,  
 Pháp Bồ-tát cũng vậy.  
 Những điều đã nói đây,  
 Cả Mười lục v.v... cũng Không,  
 Có các pháp riêng rẽ,  
 Đây nói là Biến Kế.  
 Trong Thắng nghĩa chẳng có,  
 Các pháp, nói như thế,

Cắt đứt hết Ngã kiến v.v..  
 Đại sĩ hành rốt ráo.  
 Nhưng kẻ ấy không ngã,  
 Phật nói khắp mọi nơi,  
 Tất cả pháp chẳng sinh,  
 Ở đây nói cũng thế.  
 Tuyên nói pháp vô ngã,  
 Nói thật khắp các xứ,  
 Có tội và không tội,  
 Chẳng thêm cũng chẳng bớt.  
 Pháp Hữu vi, Vô vi,  
 Ngăn sở hữu các thiện,  
 Trong tánh Không (của) các thiện,  
 Nó sinh ra vô tận  
 Biến kế phân biệt này  
 Nó gồm khắp đều Không.  
 Mười thứ tâm tán loạn  
 Tâm tán loạn chỗ khác  
 Ngu chẳng được tương ứng  
 Trí không hai chẳng thành.  
 Nó ngăn chặn, đả phá  
 Năng, Sở trị lẫn nhau  
 Với pháp Bát-nhã này  
 Nơi Viên Tập đã nói  
 Nếu như Bồ-tát có  
 Phân biệt Vô tướng này  
 Thầy ngăn ngừa tán loạn  
 Nói các Uẩn thế tục  
 Đây tám ngàn bài tụng  
 Từ lời đầu, thứ lớp  
 Đến cuối đều chỉ ngăn  
 Nói: Phân biệt Vô tướng  
 Như nói chẳng như thế  
 Đây chỉ nói sự tướng  
 Ở trong kinh Phạm Võng  
 Biết tất cả như lý  
 Bồ-tát chẳng thấy ngã  
 Nhưng đây v.v... luôn rộng lớn

Thế Tôn ngăn điều này  
Phân biệt Hữu tướng loạn  
Nếu chẳng thấy tên gọi  
Cảnh giới hành cũng vậy  
Uẩn ấy tất cả xứ  
Đều chẳng thấy Bồ-tát  
Đây chỉ ngăn Biến kế  
Thâu khắp đây mà nói  
Nhờ nhân Nhất Thiết Trí  
Huệ phân biệt các tướng  
Bát-nhã Ba-la-mật  
Nói ba thứ nương tựa  
Gọi Biến-kế, Y-tha  
Và tánh Viên-thành-thật.  
Không có cú, thuyết này v.v..  
Ngăn tất cả Biến kế  
Dụ huyễn v.v... thuộc về thấy  
Đấy nói tánh Y-tha  
Có bốn thứ thanh tịnh  
Nói tánh Viên-thành-thật  
Bát-nhã Ba-la-mật  
Phật nói không riêng khác  
Mười phân biệt tán loạn  
Đối trị nói như sau  
Ba thứ này biết rồi  
Nói: Hoặc tức, hoặc là.  
Như lời đầu Viên thành  
Y-tha và Biến-kế  
Phân biệt Vô tướng sắc  
Ngăn trừ tán loạn đó  
Phật ấy cũng Bồ đề  
Chẳng thấy có người nói v.v...  
Đến rốt cùng biết đó  
Ngăn trừ tánh Biến kế  
Sắc ấy không tự tánh  
Câu tướng làm sao có?  
Trong lời khác biệt này  
Hiểu biết đã ngăn nó

Đây chẳng không, nên Không  
 Lời như thế đã nói  
 Các phân biệt chệch bại  
 Tất cả nói đều ngăn.  
 Như huyễn, Phật cũng vậy  
 Đó như mộng, cũng vậy  
 Như sẽ biết như vậy  
 Thuộc lời, trí quyết định  
 Các thứ đồng sở tác  
 Đây nói Phật như huyễn  
 Tuyên nói v.v... dụ huyễn ấy v.v...  
 Đây nói tánh Y-tha.  
 Nếu các trí Di sinh  
 Tự tánh nó thanh tịnh  
 Nên nói Phật ấy nói  
 Bồ-tát cũng như thế.  
 Tự tánh tự sắc che  
 Vô minh ấy làm nhân  
 Như huyễn hiện riêng khác  
 Quả như mộng nên bỏ  
 Không hai nói riêng khác  
 Quả v.v... quyết định chệch bại  
 Các phân biệt, chệch bại v.v..  
 Đây, nói là hủy báng  
 Sắc, Không, chẳng hoà hợp  
 Nó trái ngại lẫn nhau  
 Chẳng sắc chẳng tên không  
 Sắc tướng tự hoà hợp  
 Phân biệt một tánh đó  
 Đối trị các thứ tánh  
 Không, chẳng khác sắc ấy.  
 Không ấy làm sao có?  
 Đây “không thực” hiện bày  
 Đó vô minh nổi lên  
 Đây “không thực” năng biểu  
 Đó nói là vô minh  
 Đây nói sắc như thế  
 Bát-nhã Ba-la-mật

Không hai, hai như thế  
 Đối trị, phân biệt hai.  
 Như lý nói tánh tịnh  
 Cũng vậy - chẳng thể được  
 Tánh, không tánh, trái nhau  
 Các thứ tánh định thấy  
 Nói sắc này chỉ tên  
 Chơn thực không tự tánh  
 Phân biệt tự tánh ấy  
 Chấp nhận phải ngăn trừ  
 Sắc và tự tánh Sắc  
 “Không” như trước đã nói  
 Tự tánh - câu tương kia  
 Phân biệt này nên trừ  
 Chẳng sinh và chẳng diệt  
 Nếu có quán các pháp  
 Phật nói nếu tán khác  
 Là phân biệt sai khác  
 Danh, ngôn v.v.. đều giả dối  
 Nếu phân biệt pháp ấy  
 Tiếng và nghĩa, chẳng hợp  
 Chẳng phải ý tự tánh  
 Bát-nhã Ba-la-mật  
 Phật, Bồ-tát cũng thế  
 Đó chỉ là tên gọi  
 Phân biệt là thật nghĩa  
 Ngăn tiếng-nghĩa vốn có  
 Đây chẳng ngăn trừ sự  
 Chỗ khác cũng biết vậy  
 Nghĩa quyết định trong ngữ  
 Đúng là không có được (vô sở đắc),  
 Thật biết tất cả tên,  
 Tánh như nghĩa là vậy,  
 Chẳng ngăn trừ tiếng ấy.  
 Tu Bồ Đề là hai,  
 Tiếng và nghĩa như vậy,  
 Bồ-tát chẳng có tên,  
 Đây nói có “ngã kiến”.

*Bát-nhã Ba-la-mật,  
Ngũ không quyết định sinh, Chỉ Bậc Trí tìm  
xét,  
Được nghĩa Tuệ vi diệu. Nếu phân biệt  
nghĩa riêng, Nghĩa nối nhau nên trừ, Bát-  
nhã Ba-la-mật,  
Lời đó như tiếng vang. Tóm lược nghĩa  
như vậy,  
Chỗ nương như Bát-nhã v.v... Như thế nghĩa  
xoay vòng,  
Lại nương vào nghĩa riêng. Bát-nhã Ba-la-  
mật,  
Chính thâm tám ngàn tụng, Nếu được tự  
phước đức, Đều do Bát-nhã sinh.*

